

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng; Quy hoạch xây dựng, kiến trúc thuộc phạm vi, chức năng quản lý của UBND tỉnh Thanh Hóa

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 8344/TTr-SXD ngày 05 tháng 11 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phương án đơn giản hóa 30 thủ tục hành chính nội bộ trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng; Quy hoạch xây dựng, kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND tỉnh Thanh Hóa (có Phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Giao Sở Xây dựng dự thảo Báo cáo kết quả rà soát, đơn giản thủ tục hành chính nội bộ của UBND tỉnh kèm theo Phương án đơn giản hóa đã được thông qua tại Quyết định này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt gửi Bộ Xây dựng.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (để b/c);
- Bộ Xây dựng (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thi

**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ  
LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG; QUY HOẠCH XÂY DỰNG,  
KIẾN TRÚC THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ  
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

---

## **I. LĨNH VỰC: HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

### **1. Thủ tục: Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư**

#### **1.1. Nội dung đơn giản hóa**

##### *a) Về thành phần hồ sơ:*

- Đề nghị quy định cụ thể thành phần hồ sơ “*Kết quả thực hiện các thủ tục khác theo quy định của pháp luật có liên quan*” tại điểm g khoản 5 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ).

Lý do: Tại điểm g khoản 5 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ) chưa quy định cụ thể thành phần hồ sơ này sẽ dẫn đến việc tùy tiện yêu cầu thành phần hồ sơ trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

- Đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ: “*Văn bản đề nghị thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình*”.

Lý do: Tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước chưa quy định nội dung này.

##### *b) Về số lượng hồ sơ:*

Lý do: Tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ) chưa quy định cụ thể về số lượng hồ sơ cần nộp sẽ dẫn đến việc tùy tiện yêu cầu số lượng hồ sơ trong quá trình thực hiện TTHC. Do đó, đề nghị bổ sung quy định cụ thể số lượng hồ sơ cần nộp nhằm đảm bảo

tính thống nhất, rút ngắn thời gian chuẩn bị cho các cơ quan, đơn vị, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

*c) Về mẫu đơn, mẫu tờ khai:*

Đề nghị quy định mẫu hóa “*Văn bản đề nghị thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình*”.

Lý do: Tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước chưa quy định về mẫu hóa “*Văn bản đề nghị thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình*”. Do đó, đề nghị quy định mẫu hóa giấy tờ nêu trên để đảm bảo tính thống nhất, tạo thuận lợi cho cơ quan hành chính nhà nước trong việc lập và thẩm định hồ sơ, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

*d) Về cách thức thực hiện:*

Đề nghị bổ sung quy định nộp file mềm đối với các thành phần hồ sơ: Văn bản thỏa thuận cấp điện, cấp nước, thoát nước thải, đấu nối giao thông, các văn bản thỏa thuận về kết nối hạ tầng khác; Văn bản chấp thuận độ cao công trình theo quy định của Chính phủ về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam; Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; Kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của cơ quan chuyên môn về xây dựng.

Lý do: Tại Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ), chưa quy định cụ thể cách thức thực hiện. Do đó, đề nghị bổ sung quy định về nội dung này để tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị hồ sơ trình thẩm định, rút ngắn thời gian chuẩn bị, in ấn hồ sơ cho các cơ quan, đơn vị, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

## **1.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 5 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày

20/6/2023 của Chính phủ). Đồng thời, bổ sung quy định về số lượng hồ sơ và quy định mẫu hóa đối với mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục này.

### **1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 900.200.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 450.100.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 450.100.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50%.

## **2. Thủ tục: Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư**

### **2.1. Nội dung đơn giản hóa**

#### *a) Về thành phần hồ sơ:*

- Đề nghị quy định cụ thể thành phần hồ sơ “*Kết quả thực hiện các thủ tục khác theo quy định của pháp luật có liên quan*” tại điểm g khoản 5 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ).

Lý do: Tại điểm g khoản 5 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ) chưa quy định cụ thể thành phần hồ sơ này sẽ dẫn đến việc tùy tiện yêu cầu thành phần hồ sơ trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

- Đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ: “*Văn bản đề nghị thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình*”.

Lý do: Tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước chưa quy định nội dung này.

#### *b) Về số lượng hồ sơ:*

Lý do: Tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ) chưa quy định cụ thể về số lượng hồ sơ cần nộp sẽ dẫn đến việc tùy tiện yêu cầu số lượng hồ sơ trong quá trình thực hiện TTHC. Do đó, đề nghị bổ sung quy định cụ thể số lượng hồ sơ cần nộp nhằm đảm bảo

tính thống nhất, rút ngắn thời gian chuẩn bị cho các cơ quan, đơn vị, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

*c) Về mẫu đơn, mẫu tờ khai:*

Đề nghị quy định mẫu hóa “*Văn bản đề nghị thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình*”.

Lý do: Tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước chưa quy định về mẫu hóa “*Văn bản đề nghị thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình*”. Do đó, đề nghị quy định mẫu hóa giấy tờ nêu trên để đảm bảo tính thống nhất, tạo thuận lợi cho cơ quan hành chính nhà nước trong việc lập và thẩm định hồ sơ, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

*d) Về cách thức thực hiện:*

Đề nghị bổ sung quy định nộp file mềm đối với các thành phần hồ sơ: Văn bản thỏa thuận cấp điện, cấp nước, thoát nước thải, đấu nối giao thông, các văn bản thỏa thuận về kết nối hạ tầng khác; Văn bản chấp thuận độ cao công trình theo quy định của Chính phủ về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam; Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; Kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của cơ quan chuyên môn về xây dựng.

Lý do: Tại Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ), chưa quy định cụ thể cách thức thực hiện. Do đó, đề nghị bổ sung quy định về nội dung này để tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị hồ sơ trình thẩm định, rút ngắn thời gian chuẩn bị, in ấn hồ sơ cho các cơ quan, đơn vị, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

## **2.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 5 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày

20/6/2023 của Chính phủ). Đồng thời, bổ sung quy định về số lượng hồ sơ và quy định mẫu hóa đối với mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục này.

### **2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 1.157.400.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 578.700.000 đồng/năm
- Chi phí tiết kiệm: 578.700.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50%.

## **3. Thủ tục: Thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư**

### **3.1. Nội dung đơn giản hóa**

#### *a) Về thành phần hồ sơ:*

- Đề nghị quy định cụ thể thành phần hồ sơ “*Kết quả thực hiện các thủ tục khác theo quy định của pháp luật có liên quan*” tại điểm g khoản 5 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ).

Lý do: Tại điểm g khoản 5 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ) chưa quy định cụ thể thành phần hồ sơ này sẽ dẫn đến việc tùy tiện yêu cầu thành phần hồ sơ trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

- Đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ: “*Văn bản đề nghị thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình*”.

Lý do: Tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước chưa quy định nội dung này.

#### *b) Về số lượng hồ sơ:*

Lý do: Tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ) chưa quy định cụ thể về số lượng hồ sơ cần nộp sẽ dẫn đến việc tùy tiện yêu cầu số lượng hồ sơ trong quá trình thực hiện TTHC. Do đó, đề nghị bổ sung quy định cụ thể số lượng hồ sơ cần nộp nhằm đảm bảo

tính thống nhất, rút ngắn thời gian chuẩn bị cho các cơ quan, đơn vị, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

*c) Về mẫu đơn, mẫu tờ khai:*

Đề nghị quy định mẫu hóa “*Văn bản đề nghị thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình*”.

Lý do: Tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước chưa quy định về mẫu hóa “*Văn bản đề nghị thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình*”. Do đó, đề nghị quy định mẫu hóa giấy tờ nêu trên để đảm bảo tính thống nhất, tạo thuận lợi cho cơ quan hành chính nhà nước trong việc lập và thẩm định hồ sơ, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

*d) Về cách thức thực hiện:*

Đề nghị bổ sung quy định nộp file mềm đối với các thành phần hồ sơ: Văn bản thỏa thuận cấp điện, cấp nước, thoát nước thải, đấu nối giao thông, các văn bản thỏa thuận về kết nối hạ tầng khác; Văn bản chấp thuận độ cao công trình theo quy định của Chính phủ về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam; Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; Kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của cơ quan chuyên môn về xây dựng.

Lý do: Tại Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ), chưa quy định cụ thể cách thức thực hiện. Do đó, đề nghị bổ sung quy định về nội dung này để tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị hồ sơ trình thẩm định, rút ngắn thời gian chuẩn bị, in ấn hồ sơ cho các cơ quan, đơn vị, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

### **3.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 5 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày

20/6/2023 của Chính phủ). Đồng thời, bổ sung quy định về số lượng hồ sơ và quy định mẫu hóa đối với mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục này.

### **3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 514.400.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 257.200.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 257.200.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50%.

## **4. Thủ tục: Thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư**

### **4.1. Nội dung đơn giản hóa**

#### *a) Về thành phần hồ sơ:*

- Đề nghị quy định cụ thể thành phần hồ sơ “*Kết quả thực hiện các thủ tục khác theo quy định của pháp luật có liên quan*” tại điểm g khoản 5 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ).

Lý do: Tại điểm g khoản 5 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ) chưa quy định cụ thể thành phần hồ sơ này sẽ dẫn đến việc tùy tiện yêu cầu thành phần hồ sơ trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

- Đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ: “*Văn bản đề nghị thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình*”.

Lý do: Tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước chưa quy định nội dung này.

#### *b) Về số lượng hồ sơ:*

Lý do: Tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ) chưa quy định cụ thể về số lượng hồ sơ cần nộp sẽ dẫn đến việc tùy tiện yêu cầu số lượng hồ sơ trong quá trình thực hiện TTHC. Do đó, đề nghị bổ sung quy định cụ thể số lượng hồ sơ cần nộp nhằm đảm bảo



tính thống nhất, rút ngắn thời gian chuẩn bị cho các cơ quan, đơn vị, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

*c) Về mẫu đơn, mẫu tờ khai:*

Đề nghị quy định mẫu hóa “*Văn bản đề nghị thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình*”.

Lý do: Tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước chưa quy định về mẫu hóa “*Văn bản đề nghị thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình*”. Do đó, đề nghị quy định mẫu hóa giấy tờ nêu trên để đảm bảo tính thống nhất, tạo thuận lợi cho cơ quan hành chính nhà nước trong việc lập và thẩm định hồ sơ, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

*d) Về cách thức thực hiện:*

Đề nghị bổ sung quy định nộp file mềm đối với các thành phần hồ sơ: Văn bản thỏa thuận cấp điện, cấp nước, thoát nước thải, đấu nối giao thông, các văn bản thỏa thuận về kết nối hạ tầng khác; Văn bản chấp thuận độ cao công trình theo quy định của Chính phủ về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam; Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; Kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của cơ quan chuyên môn về xây dựng.

Lý do: Tại Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ), chưa quy định cụ thể cách thức thực hiện. Do đó, đề nghị bổ sung quy định về nội dung này để tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị hồ sơ trình thẩm định, rút ngắn thời gian chuẩn bị, in ấn hồ sơ cho các cơ quan, đơn vị, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

## **4.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 5 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày

20/6/2023 của Chính phủ). Đồng thời, bổ sung quy định về số lượng hồ sơ và quy định mẫu hóa đối với mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục này.

### **4.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 771.600.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 385.800.000 đồng/năm
- Chi phí tiết kiệm: 385.800.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50%.

## **II. LĨNH VỰC: QUY HOẠCH XÂY DỰNG, KIẾN TRÚC**

### **1. Thủ tục: Thẩm định đồ án thiết kế đô thị riêng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh**

#### **1.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả TTHC như: Tờ trình; Thuyết minh đồ án; Quyết định phê duyệt đồ án; Báo cáo thẩm định.

Lý do: Tại Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về nội dung Thiết kế đô thị và Thông tư số 16/2013/TT-BXD ngày 16/10/2013 về bổ sung sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2013/TTB XD ngày 13/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng chưa quy định mẫu hóa đối với văn bản trên. Do đó, đề nghị quy định mẫu hóa các văn bản nêu trên để đảm bảo tính thống nhất, tạo thuận lợi cho cơ quan hành chính nhà nước trong việc lập và thẩm định hồ sơ, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

#### **1.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét, bổ sung mẫu: Tờ trình; Thuyết minh đồ án; Quyết định phê duyệt nhiệm vụ; Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 và Thông tư số 16/2013/TT-BXD ngày 16/10/2013 về bổ sung sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2013/TTB XD ngày 13/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

#### **1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 704.400.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 352.400.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 352.000.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50%.

## **2. Thủ tục: Thẩm định nhiệm vụ thiết kế đô thị riêng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh**

### **2.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả TTHC như: Tờ trình; Thuyết minh nhiệm vụ; Quyết định phê duyệt nhiệm vụ; Báo cáo thẩm định.

Lý do: Tại Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về nội dung Thiết kế đô thị và Thông tư số 16/2013/TT-BXD ngày 16/10/2013 về bổ sung sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2013/TTB XD ngày 13/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng chưa quy định mẫu hóa đối với văn bản trên. Do đó, đề nghị quy định mẫu hóa các văn bản nêu trên để đảm bảo tính thống nhất, tạo thuận lợi cho cơ quan hành chính nhà nước trong việc lập và thẩm định hồ sơ, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

### **2.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét, bổ sung mẫu: Tờ trình; Thuyết minh nhiệm vụ; Quyết định phê duyệt nhiệm vụ; Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 và Thông tư số 16/2013/TT-BXD ngày 16/10/2013 về bổ sung sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2013/TTB XD ngày 13/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

### **2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 208.000.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 102.800.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 105.200.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50,57%.

## **3. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập, nhiệm vụ lập điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng huyện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.**

### **3.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

### **3.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

### **3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 305.200.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 151.500.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 153.700.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50,36%.

## **4. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng huyện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.**

### **4.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh tổng hợp, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp

ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

#### **4.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh đồ án, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

#### **4.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 1.265.200.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 630.700.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 634.500.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50,15%.

**5. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập, nhiệm vụ lập điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu chức năng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.**

#### **5.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

## **5.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

## **5.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 61.040.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 30.300.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 30.740.000 đồng/năm
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50,36%.

## **6. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu chức năng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh**

### **6.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh tổng hợp, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy

hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

## **6.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh tổng hợp, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

## **6.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 252.880.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 126.140.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 126.740.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50,12%.

**7. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập, nhiệm vụ lập điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng Khu chức năng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.**

### **7.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung

quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

## **7.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

## **7.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 209.200.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 103.500.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 105.700.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50,52%.

**8. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng Khu chức năng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.**

### **8.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh tổng hợp, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.



## **8.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh tổng hợp, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

## **8.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 977.200.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 457.900.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 519.300.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 53,14%.

**9. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập, nhiệm vụ lập điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng Khu chức năng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.**

### **9.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

### **9.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

### **9.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 523.000.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 255.000.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 268.000.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 51,24%.

**10. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu chức năng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.**

#### **10.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh tổng hợp, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

#### **10.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh tổng hợp, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo

cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

### **10.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 1.723.000.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 856.750.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 866.250.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50,27%.

## **11. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh**

### **11.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

### **11.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ

án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

### **11.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 457.800.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 227.250.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 230.550.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50,36%.

**12. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.**

#### **12.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh nội dung đồ án, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

#### **12.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh nội dung đồ án, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

### **12.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 1.897.800.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 946.050.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 951.750.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50,15%.

### **13. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh**

#### **13.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

#### **13.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

#### **13.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 318.800.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 151.650.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 167.150.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 52,43%.

## **14. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh**

### **14.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh nội dung đồ án, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

### **14.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh nội dung đồ án, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

### **14.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 1.465.800.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 703.650.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 762.150.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 51,99%.

## **15. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh**

## **quy hoạch chi tiết đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh**

### **15.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

### **15.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

### **15.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 523.000.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 252.750.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 270.250.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 51,67%.

## **16. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh**

### **16.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh nội dung đồ án, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

### **16.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh nội dung đồ án, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

### **16.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 1.723.000.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 856.750.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 866.250.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50,27%.

**17. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập, nhiệm vụ lập điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng Khu chức năng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện.**

#### **17.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn



bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

### **17.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

### **17.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 418.400.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 202.200.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 216.200.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 51,67%.

**18. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu chức năng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện.**

#### **18.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh tổng hợp, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

### **18.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh tổng hợp, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

### **18.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 1.378.400.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 685.400.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 693.000.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50,27%.

**19. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập, nhiệm vụ lập điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện.**

#### **19.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây

dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

### **19.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

### **19.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 313.800.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 151.650.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 162.150.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 51,67%.

## **20. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện.**

### **20.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh tổng hợp, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc

chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

## **20.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh tổng hợp, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

## **20.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 1.033.800.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 514.050.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 519.750.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50,27%.

**21. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập, nhiệm vụ lập điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng Điểm dân cư nông thôn<sup>1</sup> (không bao gồm quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh) thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện.**

### **21.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung

<sup>1</sup> Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 30 Luật Xây dựng năm 2014: “quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn gồm trung tâm xã, khu dân cư, khu chức năng khác trên địa bàn xã”.

quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

### **21.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

### **21.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 216.800.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 107.800.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 109.000.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50,27%.

**22. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng Điểm dân cư nông thôn<sup>2</sup> (không bao gồm quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh) thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện.**

#### **22.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh tổng hợp, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung

<sup>2</sup> Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 30 Luật Xây dựng năm 2014: “quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn gồm trung tâm xã, khu dân cư, khu chức năng khác trên địa bàn xã”.

quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

### **22.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh tổng hợp, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

### **22.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 497.200.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 245.900.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 251.300.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50,54%.

## **23. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND thị xã, thành phố**

### **23.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc

chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

### **23.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

### **23.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 62.760.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 31.290.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 31.470.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50,14%.

## **24. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND thị xã, thành phố**

### **24.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh nội dung đồ án, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

### **24.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh nội dung đồ án, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

### **24.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 293.160.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 146.010.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 147.150.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50,19%.

## **25. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện**

### **25.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

### **25.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh nội dung nhiệm vụ, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý



kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

### **25.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 523.000.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 252.750.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 270.250.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 51,67%.

## **26. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện**

### **26.1. Nội dung đơn giản hóa**

Đề nghị bổ sung quy định mẫu hóa đối với các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC sau: Tờ trình, Thuyết minh nội dung đồ án, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục.

Lý do: Tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn chưa quy định về mẫu hóa các thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC nêu trên. Do đó, đề nghị bổ sung quy định này để đảm bảo tính thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi trong việc chuẩn bị lập hồ sơ, tổng hợp, thẩm định phê duyệt của cơ quan nhà nước, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

### **26.2. Kiến nghị thực thi**

Đề nghị Bộ Xây dựng xem xét bổ sung mẫu: Tờ trình, Thuyết minh nội dung đồ án, Quyết định phê duyệt, Tài liệu lấy ý kiến (biên bản hội nghị, thông báo, phiếu góp ý, văn bản tổng hợp ý kiến, nội dung văn bản tham gia ý kiến), Báo cáo thẩm định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

**26.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 1.723.000.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 858.750.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 864.250.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 50,15%./.